

CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

- Công tác thu hút đầu tư dựa trên việc khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Bám sát quan điểm chỉ đạo về định hướng hợp tác đầu tư nước ngoài tại Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị; Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030 tại Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; các chương trình hành động của Chính phủ về Chiến lược Quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050; Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- Bám sát vào các tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh, gồm: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; công nghiệp chế biến sâu, công nghiệp luyện kim, lọc hóa dầu, năng lượng tái tạo; kinh tế rừng, kinh tế biển; dịch vụ cảng biển, logistics và du lịch sinh thái, văn hóa, bản sắc. Phát triển kinh tế gắn với tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số là định hướng xuyên suốt, bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội.

2. Nhiệm vụ:

- Tăng cường giải quyết tháo gỡ những vướng mắc khó khăn, hỗ trợ nhanh chóng, kịp thời thuận tiện hơn cho doanh nghiệp đang hoạt động tại địa phương, chú trọng tại những địa bàn trọng điểm để thuận lợi hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cải cách thủ tục hành chính, triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư. Công tác giải phóng mặt bằng nhanh chóng để các dự án đã được cấp phép thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Hoàn thiện, phát triển cơ sở hạ tầng một cách đồng bộ, mang tính kết nối cao giữa các địa phương trong tỉnh cũng như liên vùng để thu hút các nhà đầu tư tiềm năng tập trung vào các ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào công tác xúc tiến, quản lý đầu tư, số hoá ứng dụng các dự án đầu tư (như bản đồ số, cổng thông tin đầu tư...) để đẩy mạnh giới thiệu quảng bá thông tin, tạo điều kiện cho nhà đầu tư tiếp cận được thông tin dự án một cách nhanh chóng và thuận lợi. Ngoài những chính sách chung, địa phương cần nghiên cứu một số cơ chế, chính sách hỗ trợ ưu đãi riêng của tỉnh trong thu hút đầu tư, nhất là đối với các dự án trọng điểm và FDI để tạo sự đột phá, phát triển kinh tế nhanh và bền vững của địa phương.

- Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư đa dạng, thực chất, hiệu quả, tiết kiệm. Ưu tiên lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư có tính liên vùng, lồng ghép với các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch. Triển khai hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua các doanh nghiệp đã đầu tư có hiệu quả trên địa bàn làm kênh xúc tiến, tạo sự liên kết giữa các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng; coi trọng công tác phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao. Xác định doanh nghiệp là đối tượng phục vụ và làm tốt công tác định hướng, hỗ trợ và ổn định chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp. Chú trọng công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh địa phương, thương hiệu sản phẩm và phát triển thị trường.

- Phát triển các ngành công nghiệp động lực gắn với kinh tế biển, mở rộng và phát triển các ngành công nghiệp hiện có theo mô hình kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Tập trung thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến sâu sản phẩm nông lâm thủy sản, phát triển công nghiệp cơ khí chế tạo phục vụ sản xuất. uất nông nghiệp, công nghiệp, sản xuất năng lượng tái tạo quy mô lớn và một số ngành công nghiệp có tiềm năng, lợi thế mới.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư có nguồn lực tài chính, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại; thu hút đầu tư vào các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, giá trị gia tăng cao, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, lành mạnh; chuẩn bị các quỹ đất để xúc tiến, kêu gọi thu hút các dự án động lực vào các khu vực tiềm năng của tỉnh. Kịp thời nắm bắt thông tin để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư, triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dự án trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ:

1. Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư:

- Tham gia các đoàn xúc tiến đầu tư trong, ngoài nước do các bộ, ngành Trung ương tổ chức: Bộ Tài chính, Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công

Thương), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), các Đại sứ quán/Lãnh sự quán nước ngoài tại Việt Nam; các đại diện xúc tiến đầu tư của Việt Nam tại nước ngoài, các tổ chức quốc tế như AUSCHAM, EUROCHAM, AMCHAM, JICA, ...

- Tổ chức cuộc làm việc tiếp xúc với các nhà đầu tư có tiềm năng, năng lực để giới thiệu tiềm năng, định hướng kêu gọi đầu tư của tỉnh, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh Đắk Lắk, tập trung vào lĩnh vực mà tỉnh đã định hướng như: năng lượng tái tạo; lọc hóa dầu; kinh tế biển; dịch vụ cảng biển; chế biến nông sản; bất động sản, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch biển; Sân golf; logistics; Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao....

- Tổ chức đoàn cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư đi tham quan học tập tại một số địa phương có nhiều kinh nghiệm và thành công trong công tác quảng bá, thu hút đầu tư; từ đó đưa ra được phương pháp tiếp cận và xúc tiến đầu tư hiệu quả.

2. Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư:

- Tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu tiềm năng, hình ảnh, sản phẩm, chính sách ưu đãi đầu tư, môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh đến với các đối tác, các nhà đầu tư trong và ngoài nước thông qua việc tổ chức tuyên truyền, xúc tiến đầu tư đối với các Tập đoàn, Tổng Công ty, Hiệp hội doanh nghiệp,...;

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông viết bài, làm phóng sự quảng bá, giới thiệu qua các kênh truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng nhằm quảng bá tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, kinh doanh, những chính sách thu hút đầu tư, các dự án kêu gọi thu hút đầu tư của tỉnh.

- Tổ chức Đoàn công tác xúc tiến đầu tư tại các quốc gia: Hàn Quốc (*đã được giao dự toán*); Singapore; Trung Quốc; Châu Âu (dự kiến Hà Lan, Đan Mạch)⁽¹⁾ để giới thiệu tiềm năng, định hướng thu hút đầu tư, danh mục dự án thu hút đầu tư, tập trung vào các lĩnh vực: năng lượng tái tạo, công nghiệp lọc hóa dầu, kinh tế biển, dịch vụ cảng biển, logistics, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, du lịch... theo định hướng phát triển của tỉnh tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư:

- Cung cấp thông tin, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư một cách kịp thời.

- Hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định.

⁽¹⁾ Đối với Đoàn công tác xúc tiến đầu tư tại Singapore; Trung Quốc; Châu Âu (dự kiến Hà Lan, Đan Mạch) chưa được giao dự toán. Sau khi được phê duyệt Kế hoạch Đoàn ra năm 2026, Sở Tài chính sẽ tham mưu bố trí ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện theo quy định

4. Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:

- Vận hành có hiệu quả, nâng cấp Trang thông tin điện tử về xúc tiến đầu tư (xây dựng kho dữ liệu dự án, trình tự thủ tục đầu tư,...)
- Thường xuyên thu thập, tổng hợp, cập nhật kịp thời thông tin về quy hoạch, các quy định pháp luật, tiềm năng và cơ hội đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư; hệ thống hóa bản đồ quy hoạch tỉnh,... cung cấp cho các nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu môi trường đầu tư tại tỉnh Đắk Lắk.
- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến, Thông tin và Hỗ trợ đầu tư phía Nam để xây dựng và đồng bộ dữ liệu với bản đồ số đầu tư, hướng đến tích hợp, đồng bộ cấp quốc gia về số hóa trong công tác xúc tiến đầu tư.

5. Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư:

- Thu thập thông tin xây dựng Danh mục dự án thu hút đầu tư của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.
- Xây dựng thông tin chi tiết cho từng dự án trong Danh mục dự án thu hút đầu tư đã được phê duyệt để tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư nghiên cứu, đăng ký thực hiện.
- Số hóa Danh mục dự án thu hút đầu tư.

6. Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:

- Xây dựng sách hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia đăng ký đầu tư trên địa bàn tỉnh gồm các nội dung: một số dự án thu hút đầu tư, quy trình thủ tục hành chính về đầu tư, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư,...
- Căn cứ tình hình thực tế, xây dựng mới, tiếp tục cập nhật, hoàn thiện tài liệu xúc tiến đầu tư, brochure, video clip về tiềm năng thế mạnh của tỉnh Đắk Lắk... nhằm phục vụ công tác quảng bá, thu hút, xúc tiến đầu tư.

7. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư:

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực của công chức, viên chức làm công tác xúc tiến đầu tư thuộc các Sở, ban ngành; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.
- Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, chuyên môn xây dựng tài liệu và tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư do các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương tổ chức.

8. Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư:

- Tham gia Hội nghị, chương trình và các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài do các Bộ ngành Trung ương và địa phương tổ chức để quảng bá và mời gọi đầu tư; cập nhật thông tin về các cơ chế chính sách mới và các nội dung khác liên quan phục vụ công tác xúc tiến đầu tư.

- Phối hợp với các địa phương lân cận trong khu vực để triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm đảm bảo tính liên kết phát triển của toàn vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tìm kiếm, thiết lập và xây dựng mối quan hệ hợp tác với các cơ quan trong tỉnh nhằm tăng cường thu hút đầu tư từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến kinh phí xúc tiến đầu tư năm 2026 từ nguồn ngân sách nhà nước là 5.672 triệu đồng, trong đó:

- Sở Tài chính: 3.052 triệu đồng (*Phụ lục 1*).

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 02311/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2026, trong đó kinh phí bố trí cho hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2026 là 3.052 triệu đồng.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 77-TB/TU ngày 05/12/2025 và Công văn số 09356//UBND-NGV ngày 08/12/2025 về việc bổ sung Kế hoạch đoàn ra cấp tỉnh năm 2026, Sở Tài chính đã có Công văn số 4984/STC-HTQLĐT ngày 13/12/2025 đề xuất bổ sung 02 Đoàn công tác xúc tiến đầu tư tại Trung Quốc; Châu Âu (dự kiến Hà Lan, Đan Mạch) với tổng kinh phí khoảng 02 tỷ đồng. Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch Đoàn ra, Sở Tài chính sẽ tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện theo quy định.

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh: 680 triệu đồng (*Phụ lục 2*).

- Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên: 1.700 triệu đồng (*Phụ lục 3*).

- Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: 240 triệu đồng (*Phụ lục 4*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. UBND tỉnh: Là cơ quan chủ trì, chỉ đạo thực hiện Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Đắk Lắk năm 2026.

2. Sở Tài chính:

a) Làm đơn vị đầu mối tham mưu, triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

c) Làm đầu mối triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp định kỳ để giải quyết kịp thời những kiến nghị hợp lý của doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

d) Chủ trì nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như chính sách kích cầu đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, hỗ trợ đào tạo,....

đ) Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo phân công tại Phụ lục kèm theo Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026.

e) Là đầu mối tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026.

3. Sở Khoa học và Công nghệ: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ đơn vị phụ trách, triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan đến ứng dụng công nghệ số vào công tác xúc tiến đầu tư.

4. Các sở, ngành: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn đơn vị phụ trách, triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan trong Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026.

5. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên, Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

a) Làm đầu mối triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài chính tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, nước ngoài.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên sâu, biên tập và cập nhật các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu chuyên sâu về tiềm năng, lợi thế đầu tư vào Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để cung cấp và giới thiệu cho các nhà đầu tư.

6. UBND các phường, xã: Chủ động rà soát, xây dựng danh mục dự án để kêu gọi đầu tư của địa phương gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phê Danh mục dự án thu hút đầu tư theo quy định; chủ động xây dựng, ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư cấp địa phương phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư gửi về Sở Tài chính để thực hiện công tác xúc tiến đầu tư theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026, nếu có khó khăn, vướng mắc cần thiết phải sửa đổi bổ sung cho phù hợp; các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và đề xuất với UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài chính*) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.